| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HD**<br>**TỈNH BL** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04/4/2025
*(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con)*

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
***TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL***

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Trương Hồng Diễm**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Danh On và ông Lâm Thái Hiệp**

**Thư ký phiên tòa: Ông Tô Hoàng Kha** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Kha**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu Th, sinh năm 1997

ĐKHKTT: ấp 3, xã GC, huyện ĐQ, tỉnh ĐN

Chỗ ở hiện nay: số nhà 085/K đường Lê Thị Cộng, tổ 2, khu phố 7, phường UH, thành phố TU, tỉnh BD.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp CC, xã NTL A, huyện HD, tỉnh BL

(Chị Th và anh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17/02/2025, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lê Thị Thu Th, bị đơn anh Nguyễn Văn Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Canh, huyện ĐQ, tỉnh ĐN ngày 06/01/2017 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Th trình bày: Do trong thời gian chung sống giữa vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện chị và anh Ph đã sống ly thân khoảng 3 năm, trong khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau không ai quan tâm

ai, anh Ph cũng không có thiện chí liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng và gọi điện thoại hay về thăm con. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị  được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph. Nếu trường hợp Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Ph thì chị cũng không trở về chung sống với anh Ph. Do vợ chồng không còn khả năng hàn gắn.

Nguyên nhân ly hôn theo anh Ph trình bày: Do trong thời gian chung sống giữa vợ chồng anh phát sinh nhiều mâu thuẫn, từ đó dẫn đến vợ chồng không còn hạnh phúc. Hiện anh và chị Th đã sống ly thân khoảng 3 năm, trong khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau không ai quan tâm ai. Nay anh nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị Th yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph xác định trong thời gian chung sống vợ chồng có với nhau 02 người con chung tên Nguyễn Đình Huy, sinh ngày 14/3/2018 và Nguyễn Gia Tuệ, sinh ngày 20/01/2020, hiện các con sống chung với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi 02 con, anh Ph cũng đồng ý giao 02 con cho chị Th nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán,Thư ký và Hội đồng xét xử, của nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục giao các con cho chị Lê Thị Thu Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Văn Ph có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc các con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Thu Th có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con với anh Nguyễn Văn Ph. Anh Nguyễn Văn Ph có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện HD.

Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Th và anh Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Ph chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị Th và anh Ph có đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân xã GC, huyện ĐQ, tỉnh ĐN vào ngày 06/01/2017 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị Th và anh Ph là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của chị Th và anh Ph thì Hội đồng đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị Th và anh Ph lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị Th và anh Ph đã sống ly thân với nhau khoảng 3 năm. Trong thời gian qua cả chị Th và anh Ph đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị Th và anh Ph không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị Th xác định vợ chồng không còn khả năng tiếp tục chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, nếu Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Ph thì chị cũng không thể tiếp tục chung sống với anh Ph được. Anh Ph cũng đồng ý ly hôn với chị Th. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Th và anh Ph là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của chị Th và anh Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Ph là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Từ lúc vợ chồng chị Th và anh Ph sống ly thân với nhau chị Th là người trực tiếp nuôi các con chung. Chị Th vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của các con sau này, anh Ph cũng đồng ý giao các con cho chị Th nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao các con chung cho chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Anh Nguyễn Văn Ph được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Thị Thu Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị Thu Th đối với anh Nguyễn Văn Ph; Xử cho chị Lê Thị Thu Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

2/.Về nuôi con chung: Giao 02 người con chung Nguyễn Đình Huy, sinh ngày 14/3/2018 và Nguyễn Gia Tuệ, sinh ngày 20/01/2020cho chị Lê Thị Thu Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Nguyễn Văn Ph được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph không đặt ra yêu cầu nên xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Thu Th phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004162 ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Văn Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh BL;*
- *VKSND huyện HD;*
- *Chi cục THADS huyện HD;*
- *UBND xã GC;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS vụ án;*

**Trương Hồng Diễm**